

*Kính thưa Thầy và các Thầy Cô!*

*Chúng con xin phép chia sẻ một số nội dung chính mà chúng con ghi chép trong bài Thầy Vọng Tây giảng từ 4h50' đến 6h00', sáng thứ Hai, ngày 27/05/2024.*

\*\*\*\*\*

## **TỊNH KHÔNG PHÁP NGŨ**

### **BÀI 139**

Hòa Thượng dạy chúng ta phải “*chánh tri chánh kiến*”. Nếu “*tà tri tà kiến*” thì nhất định không thành tựu. Thế nhưng ngày nay để tiếp cận được “*chánh tri chánh kiến*” là điều vô cùng khó. Hiện tại, con người “*vọng tưởng phân biệt chấp trước*” quá nhiều thậm chí lời của Phật, của Thánh Hiền mà họ còn nghi ngờ nên rất khó có được chánh tri chánh kiến.

Trước mắt họ là người thật, việc làm thật, kết quả thật mà họ cũng không tin. Ngay đến người học Phật nhiều năm mà còn nói trường hợp Hòa Thượng Hải Hiền vãng sanh lưu lại toàn thân xá lợi là do cơ địa của Ngài như vậy. Để có được “*chánh tri chánh kiến*” còn phải nhờ đến phước đức nhân duyên nhiều đời.

Khi có “*Chánh tri chánh kiến*” thì tâm địa mới thanh tịnh, lúc đó, việc chúng ta làm mới là Phật sự, còn ngược lại “*tà tri tà kiến*”, tâm không thanh tịnh, thì là Ma sự. Một khi như vậy thì dù cho có tu hành, có trì giới cũng không khai được chánh trí tuệ mà chỉ có thể khai được tà trí tuệ. Tà trí tuệ thì hại rất nhiều người. Chúng ta phải phản tỉnh việc này từ xã hội hiện đại.

Nếu không nương tựa Kinh điển và giáo huấn của Phật thì rất dễ rơi vào “*tà tri tà kiến*”. Ngay cả khi việc học tập đều tập trung cho giáo huấn của Phật nhưng khi dụng tâm là “*tự tư tự lợi*” thì vẫn là “*tà tri tà kiến*”. Nhà Phật có câu: “*Tâm tròn đầy tất cả pháp tròn đầy*” còn tâm thiên lệch thì dù có nói Phật pháp hay chuẩn mực Thánh Hiền thì vẫn là “*tà tri tà kiến*”.

Người chân thật có “*chánh tri chánh kiến*” thì không có chút ý niệm tư lợi. Có ý niệm tư lợi là “*tà tri tà kiến*”. Hòa Thượng nói người ở thế gian tạo phước nhiều thì có thể có được trí tuệ nhưng không phải là chánh trí tuệ mà là tà trí tuệ. Ví dụ có những môn phái đề xướng trường chay, mở nhiều quán chay giá rẻ, giúp đỡ và khuyến khích tất cả mọi người ăn chay.

Việc này khiến họ có phước báu nhưng họ làm việc đó để chiêu dụ một việc khác cho nên họ có tà trí tuệ. Đệ tử của họ lên ăn mặn một ngày thì liền bị họ phát hiện khiến người đệ tử này càng nể nang. Vì chiêu trò quyền năng này mà nhiều người bị chiêu dụ. Đây chẳng phải là thần thông gì lớn lắm, năng lực của Ma cấp thấp cũng làm được.

Phật pháp chân chính là tận tâm tận lực hy sinh phụng hiến, phục vụ chúng sanh. Phật pháp chân thật rời xa “*cái ta và cái của ta*”, còn cường điệu “*cái ta và cái của ta*” thì đó không phải là Phật pháp.

Bản thân chúng tôi có rất nhiều sự trải nghiệm sâu sắc về vấn đề này. Trong cuộc sống, chúng ta nhìn sơ qua cũng biết người nào chân thật “*vì người mà lo nghĩ*”. Hòa Thượng nhắc chúng ta rằng tâm của chúng ta và của Phật giống y như nhau cho nên tướng mạo và năng lực của chúng ta giống y như Phật. Thế nhưng, vì tập khí phiền não của chúng ta quá lớn, che lấp hết năng lực tướng hảo này.

Người xưa có câu: “*Tánh tương cận, tập tương viễn*” tức là tâm thuần tịnh thuần thiện đã có sẵn nơi chúng ta, còn vọng niệm, tập khí phiền não là do chúng ta bị ô nhiễm. Cho nên chỉ cần bỏ tập khí xấu ác này thì tự tánh thanh tịnh hiển lộ. Chỉ cần chúng ta làm theo giáo huấn của Phật Bồ Tát mà Hòa Thượng đã đúc kết lại 16 chữ là hằng ngày xa lìa: “*tự tư tự lợi*”, “*danh vọng lợi dưỡng*”, hưởng thụ “*năm đục sáu trần*”, “*tham sân si mạn*”.

Đối với “*danh vọng lợi dưỡng*”, lợi ích tất cả chúng sanh là lợi của mình và lợi của mình là của tất cả chúng sanh. Ngưỡng ban đầu đã là không dễ khi mình dành phần lợi giữa người và mình mỗi bên là 50 và 50, sau đó dần dần phần của người tăng lên 70 và của mình giảm còn 30; tiếp theo tỷ lệ này là 80 và 20; 90 và 10; sau cùng hết thấy đều dành cho người thì chúng ta sẽ tự tại. Lúc này năng lực, đức tướng, trí tuệ, thứ vốn có trong chúng ta sẽ hiển hiện như Phật. Hòa Thượng nhắc cái có sẵn, vốn có bên trong đi tìm thì dễ dàng hơn.

Từ đây, chúng ta phải quán chiếu để biết tại sao người ta là Thánh Hiền, là trượng phu mà chúng ta không là Thánh Hiền, không là trượng phu. Từ đó chúng ta không trách Phật vì sao không giúp! Phật Bồ Tát lúc nào cũng mong muốn tất cả chúng sanh thăng đến thành Phật thì các Ngài mới an lòng như đại nguyện của Địa Tạng Bồ Tát: “*Khi nào địa ngục rỗng không lúc đó tôi mới nguyện làm Phật và khi nào độ hết chúng sanh thì tôi mới chứng quả Bồ Đề*”. Cho nên Hòa Thượng nói 32 tướng tốt, 80 vẻ đẹp của Phật là do tướng tùy tâm chuyển còn chúng ta thì hiện tướng xấu ác, “*tham sân si*”, “*tự tư tự lợi*”.

Hòa Thượng nói: “***Nhiều đời nhiều kiếp đến nay, Phật luôn nghĩ tưởng đến chúng sanh chưa từng gián đoạn, mong muốn chúng sanh thăng đến thành Phật. Trước khi chúng sanh chưa thành Phật thì Phật luôn nhớ nghĩ đến chúng sanh. Chúng sanh làm thế nào mới có thể thành Phật? Niệm Phật thì sẽ thành Phật.***”

Niệm Phật là trong tâm lúc nào cũng có Phật, chứ không phải đọc trên miệng như nhai trầu. Tâm quá khứ, hiện tại, tương lai đều là tâm Phật, không xen lẫn vào tâm vọng tưởng, phân biệt, chấp trước. Trong tâm không có Phật thì như người xưa nói: “*Miệng*

*niệm Di Đà tâm tán loạn, đau ốm rất hòng chỉ uống công*”. Dùng tâm tán loạn mà niệm Phật thì tâm không thể thanh tịnh.

Hằng ngày đối nhân xử thế tiếp vật, hành động tạo tác đều dùng tâm Phật, tức là tâm chân thành thanh tịnh, để đối đãi thì mới là niệm Phật, còn nếu dùng tâm tư lợi, hư ngụy, không thật thì đó không phải là niệm Phật. Niệm Phật thì trong tâm phải có Phật nghĩa là dùng tâm của Phật để niệm Phật, đó mới là Phật Phật tương ưng. Dùng tâm vọng động, đầy phiền não, chấp trước là tâm chúng sanh. Niệm Phật với tâm chúng sanh như thế thì đến bao giờ mới tương ưng với Phật?

Từ vô lượng kiếp đến nay, Phật luôn nghĩ đến chúng sanh không hề gián đoạn, chỉ cần chúng sanh nghĩ đến Phật, quay về chân tâm thanh tịnh của chính mình thì chúng sanh liền có cơ hội tiếp độ. Thế nhưng, từ vô thủy kiếp đến nay chúng sanh chưa từng nhớ nghĩ đến Phật, ngày ngày chìm đắm trong vọng tưởng, phân biệt, chấp trước mà không hề biết, lại bị vọng tâm chi phối nhanh đến nỗi chính họ cũng không nhận ra, giống như chiếc quạt quay với tốc độ cao khiến cánh quạt như đang đứng im. Cho nên chúng ta chưa dừng lại để trở về tâm thanh tịnh của mình.

Hòa Thượng nói: ***“Khi tu tập và trong cuộc sống, chúng ta sẽ gặp những cảnh dị thường”***. Những cảnh lạ đó nếu là cảnh Phật thì phải phù hợp với Kinh điển, phù hợp với nguyên lý nguyên tắc tu hành của nhà Phật. Còn nếu là cảnh Ma thì hoàn toàn khác. Ví dụ người không giữ giới mà vẫn có sự thù thắng và nhiều cảnh tượng cực kỳ lạ hiện ra hoặc tâm đầy phiền não, vọng động, *“tham sân si”* mà vẫn đầy đủ năng lực đặc biệt thì đó không phải là năng lực của tự tánh mà là năng lực của Ma.

Hòa Thượng nhắc: ***“Ma mà thị hiện tướng lạ thì hoàn toàn khác so với trên Kinh điển đã nói”***. Người tu hành giữ giới thanh tịnh mà có tướng lạ xuất hiện thì việc đó không có gì là lạ. Tuy nhiên, người không giữ giới thanh tịnh, đầy *“tham sân si”* mà có điềm lạ xuất hiện thì chúng ta không cần xem đó là lạ vì đó không phải là năng lực của Phật, không phải năng lực của tự tánh mà là năng lực của Ma.

Có người nói, khi ngồi tĩnh lặng thì thấy ánh sáng trong lỗ chân lông phát ra một mét nhỏ li ti rất đẹp. Chúng tôi giải thích rằng việc này không cần chấp trước và cũng không có gì là lạ nếu anh sống thanh tịnh, không có *“tham sân si mạn”*, xa lìa các *“vọng tưởng phân biệt chấp trước”*. Còn nếu như hằng ngày *“vọng tưởng phân biệt chấp trước”*, phiền não, *“tham sân si”* đầy rẫy thì biết đó là cảnh Ma, đừng dính mắc vào nó, đừng mong cầu thấy nó. Cho dù là cảnh thật cũng không chấp trước, không mong nhìn thấy cảnh tượng đó.

Hòa Thượng lấy ví dụ ***“Bây giờ chúng ta niệm A Di Đà Phật. Trong lúc niệm mà thấy Dược sư Phật hay Địa Tạng Bồ Tát thì đó không phải là bản tôn của chúng ta. Nhất định là Ma đến nhiễu loạn. Chúng ta vẫn phải nhất tâm niệm Phật. Vậy thì không bị cảnh giới làm nhiễu loạn”***.

*A Di Đà Phật* là bản tôn, cho nên khi không thấy bản tôn mà thấy Phật Bồ Tát khác đến thì người niệm Phật biết ngay đó là Ma đến. Vậy thì chúng ta không cần để ý đến cảnh đó thì tự nhiên nó sẽ mất, chỉ cần nhất tâm niệm Phật.

Chúng tôi từng biết một người hằng ngày không công phu gì, không niệm Phật cầu vãng sanh mà chỉ cầu lên cung trời Đâu Suất của Bồ Tát Di Lặc nhưng lại nói với mọi người rằng cô được Bồ Tát Quan Âm báo là sắp vãng sanh. Có nhiều người tin điều này, họ ùn ùn đến xem nhưng cô không vãng sanh và vẫn sống đến giờ. Câu chuyện của cô đối chiếu với Kinh điển thì hoàn toàn sai.

Hòa Thượng nói: **“Phật Bồ Tát thị hiện tướng lạ thông thường có hai loại tình huống. Một là khích lệ người sơ học và hai là khảo nghiệm định lực của chúng ta. Chúng ta tu hành đến một trình độ nào đó, xem thấy Bồ Tát thị hiện tướng lạ mà vẫn khởi tâm, vẫn động niệm, vậy thì chúng ta đã bị cảnh giới xoay chuyển. Vậy thì bạn chưa vượt qua được khảo nghiệm”**.

Cảnh giới này quá cao so với chúng ta hiện tại. Trong cuộc sống này, ma cảnh xuất hiện rất nhiều. Lúc thì chỗ này linh nghiệm, chỗ kia thù thắng. Chúng sanh thấy vậy hòa theo thì liền sẽ bị cảnh chuyển. Người không có công phu lại tùy thuận phiền não, phân biệt, chấp trước mà có năng lực lạ thì đó là năng lực Ma. Một khi ỷ nại vào năng lực đó thì sẽ rơi vào Ma cảnh.

Có người mong mỗi gặp Hòa Thượng đến mức phải dùng thủ đoạn bóc thăm không chỉ miền Bắc và cả miền Nam để nếu trượt ở miền Nam thì còn trúng ở miền Bắc. Chúng ta cùng tư duy xem, họ gặp Hòa Thượng để làm gì, hằng ngày có y giáo phụng hành không?

Người này lúc trước được chúng tôi khuyên nhủ thì liền tự nguyện cạo đầu, ăn chay mặc dù trước đó từng ăn cả thịt chó. Một thời gian, họ tưởng mình tu hành tốt rồi nên ngênh ngang, còn làm cả Thầy nhưng đến giờ thì bỏ tu, ăn mặn, nhậu nhẹt, không từ một thứ gì mới đáng thương. Họ không dụng tâm chân thành trong tu tập nên sẽ dẫn đến kết quả như vậy.

Chúng ta nên biết rằng ngoài tập khí phiền não, còn có nghiệp lực của mình nữa. Nếu mình không dùng tâm chánh, ngày ngày chỉ dùng tà tâm thì oan gia trái chủ sẽ đến. Họ sẽ đẩy chúng ta đi từ từ, từ sai lầm nhỏ đến sai lầm lớn hơn, để rồi không còn có cơ hội để sửa lại.

Hòa Thượng nói: **“Người có phước mới có thể có cơ hội tu được đại phước báu. Người không có phước thì cho dù tu thiện nhân, quả báo của họ đạt được rất nhỏ bởi vì tâm hạnh của họ bất chánh.”** Tức là trong tâm họ đầy Ma cảnh, tính toán đủ điều. Ngài tiếp lời: **“Người tâm thuật bất chánh thì không thể cải tạo được vận mệnh, không thể bình ổn được động loạn trong nội tâm đến hoàn cảnh sống của chính mình.”**

“*Tâm thuật bất chánh*” là trong việc làm, tưởng như đang tích cực lợi ích chúng sanh nhưng lại là đang xây dựng bá đồ cá nhân. Miệng nói lợi ích chúng sanh nhưng thật ra lợi ích chính mình, thỏa mãn vọng tưởng của chính mình. Vì “*tâm thuật bất chánh*” mà có người tu hành rất lâu nhưng không cải đổi được vận mệnh. Chúng ta tu học nơi Phật, hành trì nơi chuẩn mực Thánh Hiền mà không có kết quả tốt là vì chúng ta làm không đạt theo tiêu chuẩn mà Phật Bồ Tát đã yêu cầu.

Người có “*tâm thuật bất chánh*” thì không thể cải tạo được vận mệnh, không xoay chuyển được oan gia trái chủ. Oan gia trái chủ đang trực chờ xung quanh chúng ta và họ đều thấy được từng khởi tâm động niệm của chúng ta. Họ biết chúng ta ngày ngày vẫn “*ảo danh ảo vọng*”, “*tự tư tự lợi*”, hưởng thụ “*năm dục sáu trần*”, “*tham sân si mạn*”. Muốn cải tạo vận mệnh thì mọi việc của chúng ta phải thật sự sâu sắc, quyết liệt. Viên Liễu Phàm trong Liễu Phàm Tứ Huấn, không hề chệnh mảng. Khi ông nói làm việc thiện thì làm đầy đủ số lượng và đúng kỳ hạn một cách quyết liệt./.

\*\*\*\*\*

### ***Nam Mô A Di Đà Phật***

*Chúng con xin tùy hỷ công đức của Thầy và tất cả các Thầy Cô!*

*Nội dung chúng con ghi chép lời giảng của Thầy có thể còn sai lầm và thiếu sót. Kính mong Thầy và các Thầy Cô lượng thứ, chỉ bảo và đóng góp ý kiến để tài liệu học tập mang lại lợi ích cho mọi người!*